

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 426/2024/DS-PT

Ngày: 30-8-2024.

V/v “Tranh chấp yêu cầu tuyên
bố hợp đồng mua bán xe ô tô vô
hiệu”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Vũ.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang ;

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Đoàn Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án Dân sự phúc thẩm thụ lý số 277/2024/TLPT-DS, ngày 23 tháng 7 năm 2024, về “Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô vô hiệu”.

Do Bản án Dân sự sơ thẩm số: 67/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 342/2024/QĐ-PT ngày 29 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965; nơi cư trú: Ấp 5, xã BD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

2. *Bị đơn:*

2.1. Ông Ngô Văn C, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn TN 1, xã LS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

2.2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp PĐ, xã PT, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Ngô Thị Tr, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp 5, xã BD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt có ủy quyền.

Bà Tr ủy quyền cho ông H (Văn bản ủy quyền ngày 04-3-2024).

3.2. Bà Trịnh Ngọc T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Ấp Bến T, xã LH, huyện BB, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

3.3. Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N; địa chỉ: 372 LVS, Phường 2, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn N, Chức vụ: Trưởng văn phòng.

3.4. Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành S, Chức vụ: Chi cục trưởng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Văn U, Chức vụ: Chấp hành viên (Văn bản ủy quyền ngày 08-5-2024). Vắng mặt.

Người kháng cáo: Bà Trịnh Ngọc T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông vừa là nguyên đơn vừa là người đại diện theo ủy quyền của vợ ông bà Ngô Thị Tr là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Theo bản án số 209/2019/DS-PT ngày 05-9-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa vợ chồng ông với ông C, bà H. Buộc ông C, bà H phải trả cho vợ chồng ông số tiền 182.600.000 đồng và 14.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định giá tài sản, tổng cộng số tiền 197.100.000 đồng. Sau đó vợ chồng ông có đơn yêu cầu thi hành án, ngày 08-01-2021, Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD có quyết định số: 105/QĐ-CCTHADS thi hành đối với số tiền trên, đến ngày 07-12-2022 Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD có quyết định số: 19/QĐ-CCTHADS tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia biển số 70A-144.84 của ông C, bà H để đảm bảo thi hành án nhưng đến ngày 06-02-2023 ông C, bà H bán xe ô tô nhãn nêu trên cho bà Trịnh Ngọc T theo hợp đồng mua bán xe ô tô có công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, Thành phố Hồ Chí Minh với mục đích tẩu tán tài sản, không thi hành án đối với số tiền trên. Ông C, bà H đã thuận tình ly hôn theo quyết định số: 444/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, hiện nay ông C, bà H không còn tài sản nào khác. Nay vợ chồng ông yêu cầu tuyên bố

hợp đồng mua bán xe ô tô giữa ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị H và bà Trịnh Ngọc T ngày 06-02-2023, đã được Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, Thành phố Hồ Chí Minh công chứng số 000329, quyền số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD vô hiệu để đảm bảo thi hành án đối với số tiền trên, vợ chồng ông không đồng ý theo yêu cầu xin trả dần của ông C, bà H. Ngoài ra, vợ chồng ông không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn, ông Ngô Văn C trình bày: Xe ô tô nhãn hiệu Kia biển số 70A-144.84 do ông đứng tên giấy đăng ký xe ô tô là tài sản chung của ông và bà H, xe này ông và bà H mua tại Salon ô tô Trường Hải vào tháng 11-2017, còn nợ lại số tiền 460.000.000 đồng, sau đó ông và bà H có cầm cố xe tại tiệm cầm đồ Vân Anh địa chỉ: Ấp 4, xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, số tiền 100.000.000 đồng, do không có khả năng góp cho Salon Trường Hải và trả lãi cho tiệm cầm đồ Vân Anh. Nên đến ngày 17-01-2019, ông và bà H có bán xe cho bà Trịnh Ngọc T với số tiền 620.000.000 đồng (có giấy tay bán xe), bà T đã trả tiền cho Salon Trường Hải và trả tiền cho tiệm cầm đồ Vân Anh xong. Ngày 06-02-2023, có công chứng hợp đồng mua bán xe ô tô nhãn hiệu Kia trên tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, Thành phố Hồ Chí Minh. Lúc ông cùng bà T đến Công an tỉnh Tây Ninh rút hồ sơ xe thì mới biết Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu có quyết định tạm dừng trên. Ngoài tài sản này ông và bà H không còn tài sản nào khác. Lý do ông và bà H không thi hành án đối với số tiền theo yêu cầu của ông H, Bà Tr là không có khả năng thi hành án. Bởi vì, lúc bán xe cho bà T số tiền 620.000.000 đồng, ông và bà H không nhận tiền, mà bà T đứng ra trả nợ cho Salon Trường Hải và tiệm cầm đồ Vân Anh cả tiền lãi nên ông và bà H không có nhận số tiền nào từ bà T cả. Nay theo theo yêu cầu của ông H, Bà Tr yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 70A-144.84, công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, Thành phố Hồ Chí Minh giữa ông, bà H và bà T ngày 06-02-2023 vô hiệu để đảm bảo đối với số tiền 182.600.000 đồng và 14.500.000 đồng thi hành án theo bản án số 209 ngày 05-9-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, ông không đồng ý và xin trả dần số tiền này cho ông H, Bà Tr. Ngoài ra, ông không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn, bà Nguyễn Thị H: Tại các biên bản hòa giải ngày 11-3-2024 và ngày 15-5-2024. Bà H thống nhất theo lời trình bày của ông C đối với chiếc xe trên là tài sản chung duy nhất của bà và ông C. Ngoài ra, bà và ông C không còn tài sản nào khác. Lý do bà không thi hành án khoản tiền theo yêu cầu của ông H, Bà Tr như lời trình bày của ông C là đúng. Nay bà không đồng ý theo yêu cầu của ông H, Bà Tr yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 70A-144.84 nêu trên vô hiệu và bà xin trả dần cho ông H, Bà Tr số tiền theo bản án

số 209 ngày 05-9-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Trịnh Ngọc T trình bày: Bà thống nhất theo lời trình bày của ông C là đúng. Nay bà không đồng ý theo yêu cầu của ông H, Bà Tr là yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô biển số 70A-144.84 nêu trên vô hiệu, do xe này bà mua của ông C, bà H trước đó theo giấy tay bán xe ngày 17-01-2019, bà yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, do ông Nguyễn Văn N là người đại diện theo pháp luật trình bày: Vào ngày 06-02-2023, Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N có công chứng Hợp đồng mua bán xe ô tô giữa ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị H và bà Trịnh Ngọc T, số công chứng 000329, quyển số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD, đối với xe ô tô biển số 70A-144.84. Nội dung, tại thời điểm giao dịch công chứng các bên tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N công chứng hợp đồng mua bán xe ô tô trên là đúng theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục công chứng và các văn bản luật khác liên quan. Nay có tranh chấp hợp đồng mua bán xe ô tô giữa các bên, Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N yêu cầu Tòa án giải quyết đúng theo quy định của pháp luật và Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N không có yêu cầu gì khác, xin vắng mặt trong vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, do ông Huỳnh Văn U là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Căn cứ Quyết định của Bản án số 209/2019/DS-PT ngày 05-9-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh và Quyết định thi hành án số 105/QĐ-CCTHADS ngày 08-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Buộc ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị H phải trả cho bà Ngô Thị Tr và ông Nguyễn Văn H số tiền 197.100.000 đồng và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án. Đồng thời nộp án phí 9.130.000 đồng. Quá trình giải quyết việc thi hành án, xác định ông C, bà H có tài sản là 01 xe ô tô biển số 70A-144.84 nhãn hiệu Kia. Ngày 07-12-2022, chấp hành viên đã ra Quyết định tạm dừng số 19/QĐ-CCTHADS để đảm bảo việc thi hành án. Nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Chi cục

Thi hành án dân sự huyện GD không có yêu cầu gì khác và xin vắng mặt trong vụ án.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 67/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, 124, Điều 430 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Hoá về việc yêu cầu tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô giữa ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị H và bà Trịnh Ngọc T vô hiệu.

Tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô nhãn hiệu Kia, số loại ô tô con, màu sơn vàng, số máy: G4FGGH660260, số khung: 41M6HC096163, số chỗ ngồi 5, biển số 70A-144.84 ngày 06-02-2023, do ông Ngô Văn C đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019384 ngày 14-11-2017, tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, số công chứng 000329, quyền số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD, giữa ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị H và bà Trịnh Ngọc T là vô hiệu.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, Bà Trịnh Ngọc T có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm theo yêu cầu của bà.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa;

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Ngọc T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24 tháng 6 năm 2024, bà Trịnh Ngọc T kháng cáo; trình tự, thủ tục kháng cáo đúng theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Theo Bản án số 209/2019/DS-PT ngày 05-9-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, đã quyết định: Buộc ông C, bà H phải trả cho vợ chồng ông H, Bà Tr số tiền 182.600.000 đồng và 14.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định giá tài sản, tổng cộng số tiền 197.100.000 đồng. Sau đó vợ chồng ông có đơn yêu cầu thi hành án.

Ngày 08-01-2021, Chi cục trưởng Thi hành án dân sự huyện Gò Dầu có quyết định số: 105/QĐ-CCTHADS thi hành đối với số tiền trên.

Ngày 07-12-2022, Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD có quyết định số: 19/QĐ-CCTHADS tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia biển số 70A-144.84 của ông C, bà H để đảm bảo thi hành án.

Ngày 06-02-2023, ông C, bà H bán xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển số 70A-144.84 giá 620.000.000 đồng cho bà Trịnh Ngọc T theo hợp đồng mua bán xe ô tô có công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không thi hành án đối với số tiền trên, hiện nay ông C, bà H không còn tài sản nào khác.

Xét kháng cáo của bà Trịnh Ngọc T thấy rằng bà mua xe của ông C, bà H bán xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển số 70A-144.84 giá 620.000.000 đồng, có làm giấy bán xe ngày 17/01/2019, bà T đưa trước 200.000.000 đồng, số tiền còn lại bà T trả góp cho Ngân hàng hàng tháng (BL 62). Tại phiên tòa bà T trình bày: bà mua xe của ông C, bà H xe đang cầm tại tiệm cầm đồ; bà trả 100.000.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền lãi; số tiền còn lại bà trả góp cho ngân hàng.

Tại Bản án số 28/2019/DS-PT ngày 05-6-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, đã quyết định: Buộc ông C, bà H phải trả cho vợ chồng ông H, Bà Tr số tiền 182.600.000 đồng và 14.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định; giá tài sản, tổng cộng số tiền 197.100.000 đồng; Vụ kiện này được Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thụ lý số: 204/2018/TLST-DS ngày 07/8/2018, cho thấy

ông C bà H có ý tẩu tán tài sản duy nhất, nên ngày 17/01/2019 làm giấy tay bán xe biển số 70A-144.84 cho bà T. Bà T không làm thủ tục sang tên trước bạ theo quy định. Ngày 06-02-2023, ông C, bà H bán xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển số 70A-144.84 giá 620.000.000 đồng cho bà Trịnh Ngọc T theo hợp đồng mua bán xe ô tô có công chứng tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N sau khi Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD có quyết định số 19/QĐ-CCTHADS tạm dừng việc đăng ký, chuyển quyền sở hữu, sử dụng, thay đổi hiện trạng tài sản đối với xe ô tô nhãn hiệu Kia biển số 70A-144.84 của ông C, bà H để đảm bảo thi hành án; do vậy Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh quyết định Tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô nhãn hiệu Kia, số loại ô tô con, màu sơn vàng, số máy: G4FGGH660260, số khung: 41M6HC096163, số chỗ ngồi 5, biển số 70A-144.84 ngày 06-02-2023, do ông Ngô Văn C đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019384 ngày 14-11-2017, tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, số công chứng 000329, quyền số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD, giữa ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị H và bà Trịnh Ngọc T là vô hiệu là có căn cứ ; bà Trịnh Ngọc T kháng cáo không cung cấp chứng cứ gì mới nên không có cơ sở xem xét; Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Trịnh Ngọc T

[3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo bà Trịnh Ngọc T là hợp lý, có cơ sở chấp nhận.

[4] Án phí phúc thẩm dân sự: Do yêu cầu kháng cáo bà Trịnh Ngọc T không được chấp nhận nên bà T phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Trịnh Ngọc T.

- Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 67/2024/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2024, của Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Tuyên xử:

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 122, 124, Điều 430 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 3 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn H yêu cầu tuyên bố

Hợp đồng mua bán xe ô tô giữa ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị H và bà Trịnh Ngọc T vô hiệu.

Tuyên bố hợp đồng mua bán xe ô tô nhãn hiệu Kia, số loại ô tô con, màu sơn vàng, số máy: G4FGGH660260, số khung: 41M6HC096163, số chỗ ngồi 5, biển số 70A-144.84 ngày 06-02-2023, do ông Ngô Văn C đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 019384 ngày 14-11-2017, tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Văn N, số công chứng 000329, quyền số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD, giữa ông Ngô Văn C, bà Nguyễn Thị H và bà Trịnh Ngọc T là vô hiệu.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn H 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0025975 ngày 23-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Trịnh Ngọc T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm bà Trịnh Ngọc T đã nộp theo biên lai thu số 0014296 ngày 24-6-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV.TAT;
- TAND huyện, Tp Tây Ninh;
- CCTHADS huyện, Tp Tây Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**